

HÃY TRẢ LẠI CHO THIÊN CHÚA NHỮNG GÌ THUỘC VỀ NGÀI
Chúa Nhật Tuần XXIX - Mùa Thường Niên
(Is 45:1.4-6; 1 Tx 1:1-5b; Mt 22:15-21)



Trong cuộc sống, một trong những điều ai cũng muốn người khác có khi đến với mình, đó là sự chân thật. Người chân thật là người sống như mình là, không giả dối, không khoe khoang tài năng cũng không che giấu những khuyết điểm. Người chân thật là người luôn sống công bình, và trong các mối tương quan người chân thật luôn trả cho người khác những gì thuộc về họ. Đây chính là điều chúng ta nghe những người Pharisêu công nhận nơi Chúa Giêsu và cũng là điều Chúa Giêsu khuyến cáo những người Pharisêu khi họ hỏi Ngài về vấn đề nộp thuế.

Đề tài chính của lời Chúa trong tuần này là nguồn gốc của quyền bính. Nhiều người cho rằng luôn có sự đối kháng giữa luật của Thiên Chúa [luật của Giáo Hội] với luật của nhà nước, và thật sự là như thế khi chúng ta nhìn vào thế giới hôm nay. Ví dụ, nhiều quốc gia cho phép phá thai trong khi đó luật Thiên Chúa [giới răn thứ 5] không cho phép. Sự đối kháng giữa luật Thiên Chúa với luật nhà nước chỉ xảy ra khi những người chấp hành luật không nhận ra nguồn gốc của quyền bính mà mình nhận được. Điều Chúa Giêsu nói với Philatô có thể giúp chúng ta hiểu phần điều này khi Chúa Giêsu nói: “Ông không có quyền gì trên tôi nếu ở trên không ban xuống cho ông” (Ga 19:11). Những lời này cho thấy, quyền bính của con người luôn được ban từ trên xuống và nguồn gốc tối hậu của quyền bính chính là Thiên Chúa. Điều này được nói rõ trong bài đọc 1 hôm nay khi ngôn sứ Isaia nói về vua Kyrô: “Đức Chúa phán với kẻ Người đã xúc dầu, với vua Kyrô - Ta đã cầm lấy tay phải nó, để bắt các dân tộc suy phục nó, Ta tước khí giới của các vua, mở toang các cửa thành trước mặt nó, khiến các cổng không còn đóng kín nữa. Vì lợi ích của tôi tớ Ta là Giacóp, và của người Ta đã chọn là Israel, Ta đã gọi người đích danh, đã ban cho người một tước hiệu, dù người không biết Ta” (Is 45:1.4). Chính Thiên Chúa đã chọn Kyrô và ban cho ông quyền bính trên tất cả mọi dân dù ông không biết Ngài là ai. Điều này ám chỉ rằng tất cả mọi quyền bính trên trần gian này đều đến từ Thiên Chúa dù người thực hiện quyền bính không biết Ngài là ai. Tuy nhiên, quyền bính này phải được thực hiện để làm cho muôn dân nhận biết Thiên Chúa là Thiên Chúa duy nhất, ngoài Ngài ra không có thần hoặc chúa nào khác (x. Is 45:5-6). Khi người thực hiện quyền xem mình là “nguồn gốc” của quyền bính, thì sẽ có sự lạm dụng quyền bính và dẫn đến bất công và chà đạp nhân phẩm con người. Chi tiết này nhắc nhở chúng ta, nhất là những người đang thực hành quyền bính, phải luôn đi tìm thánh ý Thiên Chúa để thực hành quyền bính cho hợp với điều Ngài muốn.

Trong bài đọc 2, Thánh Phaolô viết những lời đầy khích lệ cho các tín hữu Thessalônika. Sau lời cầu chúc bình an và ân sủng, thánh nhân viết những lời thân thương sau: “Chúng tôi hằng tạ ơn Thiên Chúa về tất cả anh em. Chúng tôi nhắc đến anh em trong lời cầu nguyện, và trước mặt Thiên Chúa là Cha chúng ta, chúng tôi không ngừng nhớ đến những việc anh em làm vì lòng tin, những nỗi khó nhọc anh em gánh vác vì lòng mến, và những gì anh em kiên nhẫn chịu đựng vì trông đợi Chúa chúng ta là Đức Giêsu Kitô” (1 Tx 1:2-3). Điều đáng chúng ta suy gẫm là những gì Thánh Phaolô và những người cộng tác với ngài nhớ và nhắc về các tín hữu trong cộng đoàn Thessalônika, đó là nhớ đến họ trong lời cầu nguyện và nhắc đến lòng tin, lòng mến và niềm hy vọng của họ đặt nơi Chúa Giêsu. Bên

cạnh đó, thánh nhân nhắc nhở họ về việc họ được Thiên Chúa thương mến và chọn để được nghe Tin Mừng không chỉ qua lời ngài nhưng còn bởi quyền năng của Thánh Thần. Những lời của Thánh Phaolô cho các tín hữu Thessalônka nhắc chúng ta về một thực tại của cuộc sống, đó là chúng ta muốn người khác nhớ và nhắc về chúng ta như thế nào? Và chúng ta có cảm thấy hãnh diện khi được Thiên Chúa yêu thương và chọn để được nghe Tin Mừng không? Ai trong chúng ta cũng muốn người khác có những hoài niệm đẹp về mình. Để được như thế, chúng ta cần sống trọn vẹn theo Tin Mừng mà Chúa Giêsu đã loan báo cho chúng ta. Tin Mừng đó được tóm gọn trong giới răn mến Chúa yêu người, điều được ám chỉ đến trong vấn nạn nộp thuế được trình bày trong Tin Mừng hôm nay.

Tin Mừng hôm nay thuật lại cho chúng ta về việc nộp thuế cho Xêda. Chúng ta cũng tìm thấy trình thuật này trong Tin Mừng Thánh Máccô (12:13-17) và Tin Mừng Thánh Luca (20:20-26). Đây là trình thuật đầu tiên trong bốn trình thuật kể về những cuộc tranh luận với các nhóm lãnh đạo Do Thái khác nhau – Pharisiêu, Hêrôđian và Saducêu. Trong trình thuật hôm nay, cuộc tranh luận xảy ra giữa Chúa Giêsu và những người Pharisiêu. Thánh Máttêu bắt đầu trình thuật với việc nêu ra động lực hay ý định của người Pharisiêu trong cuộc tranh luận với Chúa Giêsu: “Khi ấy, những người Pharisiêu đi bàn bạc với nhau, tìm cách làm cho Đức Giêsu phải lỡ lời mà mắc bẫy” (Mt 22:15). Người Pharisiêu tranh luận không phải để học hỏi, để lắng nghe lời chân thật từ Chúa Giêsu, nhưng là để tìm cách bắt lỗi Chúa Giêsu. Đây cũng là thái độ của chúng ta khi đối thoại với anh chị em mình. Nhiều khi chúng ta cũng chấp nhứt và tìm lỗi nơi lời nói của anh chị em mình để lên án và kết tội. Điều đáng để chúng ta lưu ý là người Pharisiêu che lấp ý định “xấu” của mình sau những lời nói có vẻ rất lịch thiệp và hiểu biết: “Thưa Thầy, chúng tôi biết Thầy là người chân thật và cứ sự thật mà dạy đường lối của Thiên Chúa. Thầy cũng chẳng vị nể ai, vì Thầy không cứ bề ngoài mà đánh giá người ta. Vậy xin Thầy cho biết ý kiến: có được phép nộp thuế cho Xêda hay không?” (Mt 22:16-17). Trong những lời này, người Pharisiêu công nhận ở Chúa Giêsu ba điểm sau: (1) Chúa Giêsu là người chân thật hay đúng hơn là người “trung thành với lời nói của mình”; (2) Chúa Giêsu luôn dạy đường lối của Thiên Chúa; (3) Chúa Giêsu không theo vẻ bề ngoài để đánh giá vì Ngài không vị nể ai. Dựa trên ba đặc tính này, người Pharisiêu đặt luận chứng của họ về việc nộp thuế. Nói cách cụ thể, nếu Chúa Giêsu có ba đặc tính này, thì lời dạy về việc nộp thuế cho Xêda của Ngài sẽ là chân thật vì đó là đường lối của Thiên Chúa và là tiêu chuẩn để đánh giá cõi lòng của một người. Đây là tiêu chuẩn để chúng ta đánh giá cõi lòng của một người? Một chi tiết khác chúng ta cần biết là vấn nạn về việc nộp thuế là vấn nạn thật trong lương tâm của những người Pharisiêu chứ không phải của những người theo Hêrôđê vì nộp thuế có nghĩa là công nhận quyền lực của ngoại xâm [Rôma] trên Israel.

Vì Chúa Giêsu “không cứ bề ngoài mà đánh giá,” nên Ngài “biết họ có ác ý, nên Người nói: ‘Tại sao các người lại thử tôi, hỡi những kẻ đạo đức giả!’” (Mt 22:18). Trong những lời này, Chúa Giêsu đã vạch trần sự giả dối của họ vì lời nói của họ có vẻ lịch sự nhưng trong lòng lại muốn hại Ngài. Đây cũng là thái độ của nhiều người trong chúng ta khi chúng ta dùng lời nói có vẻ dễ nghe nhưng trong lòng thì nghĩ ngược lại: ngoài miệng thì nói chia vui với anh chị em mình về thành công của họ, nhưng trong lòng lại ghen tỵ và tìm cách nói xấu nói sai về anh chị em mình. Vì biết cõi lòng của họ, Chúa Giêsu giải quyết vấn đề cách nhẹ nhàng khôn ngoan như sau: “‘Cho tôi xem đồng tiền nộp thuế!’ Họ liền đưa cho Người một quan tiền. Người hỏi họ: ‘Hình và danh hiệu này là của ai đây?’ Họ đáp: ‘Của Xêda.’ Bấy giờ, Người bảo họ: ‘Thế thì của Xêda, trả về Xêda; của Thiên Chúa, trả về Thiên Chúa’” (Mt 22:19-21). Câu trả lời của Chúa Giêsu là lời nói gồm một điểm mang tính cách ngôn: Nó không mang nghĩa chống đối (khuyến khích một cuộc nổi dậy với vũ lực), cũng không

mang nghĩa thụ động (ngồi yên chấp nhận sự bất công). Nói cách khác, Chúa Giêsu nhắm đến một cuộc thay đổi xã hội không bạo lực (x. Mt 5:38-48) và Nước Thiên Chúa hiển trị sớm. Một cách cụ thể, Chúa Giêsu muốn chúng ta trong mọi trường hợp phải mặc lấy tâm tình hiền lành và khiêm nhường của Ngài (x. Mt 11:29) để giải quyết mọi vấn đề trong cuộc sống, nhất là những vấn đề liên quan đến tranh chấp.

